



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN-KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
XUẤT NHẬP KHẨU THAN-
VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà nội, ngày tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC CÔNG TY

TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Phần I : KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2021

I. THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2021 (điều chỉnh)	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ TH/KH
1.	Tổng doanh thu	Tr.đồng	2.500.000	2.705.866	108%
2.	Giá trị sản xuất	Tr.đồng	119.300	143.160	120%
3.	Lợi nhuận	Tr.đồng	30.000	40.116	134%
4.	Thu nhập tiền lương b/q	ng.đ/ng/th	15.601	18.532	119%
5.	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	%	Tối thiểu 9%	20% (dự kiến)	

II. ĐÁNH GIÁ CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH CỦA CÔNG TY

1. Tình hình chung

Một số những khó khăn chủ yếu trong năm 2021 như sau:

- Dịch Covid-19 đã tác động đến sản xuất kinh doanh của Công ty trên mọi lĩnh vực đặc biệt là cho thuê văn phòng, xuất khẩu lao động.

- Đầu năm 2021, do lượng than tồn kho tại TKV khá cao nên TKV chủ trương chưa nhập khẩu than phục vụ công tác pha trộn. Trong năm, giá than trên thế giới và chi phí vận chuyển liên tục biến động tăng cao khiến cho công tác nhập khẩu than phục vụ công tác pha trộn trong nước gặp khó khăn.

Xác định được những khó khăn của TKV nói chung và Công ty nói riêng, Công ty đã nhanh chóng đưa ra những giải pháp trong kinh doanh như đẩy mạnh công tác kinh doanh than nội địa, mở ra hướng đi mới như xuất khẩu phôi thép, đấu thầu quốc tế cung

cấp than nội địa. Công ty cũng đưa ra những giải pháp để tiết kiệm và quản trị chi phí hợp lý; Kịp thời nắm bắt và áp dụng một số chính sách của nhà nước về thuế như giảm thuế, giãn thuế, giảm thuế đất, tận dụng những ưu đãi về lãi suất của các ngân hàng thương mại.

Một số chỉ tiêu tài chính năm 2021 như sau:

- Khả năng thanh toán tạm thời (TSNH/nợ ngắn hạn): 1,19 lần
- Khả năng thanh toán dài hạn (Tổng tài sản/tổng nợ phải trả): 1,33 lần
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu: 3,04 lần

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh thực tế, Hội đồng Quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 30/NQ-HĐQT ngày 30/12/2021 và Quyết định số 158/QĐ-HĐQT ngày 30/12/2021 điều chỉnh kế hoạch tổng doanh thu của Công ty giảm còn 2.500 tỷ đồng; sản lượng than nhập khẩu giảm còn 163 nghìn tấn; sản lượng than pha trộn giảm còn 300 nghìn tấn.

Với sự nỗ lực và quyết tâm của Ban lãnh đạo, tập thể người lao động Công ty, sự quan tâm chỉ đạo của Tập đoàn TKV và sự hợp tác của các bạn hàng trong và ngoài nước, năm 2021, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch, thu nhập của người lao động được đảm bảo.

2. Tình hình các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty

2.1 - Xuất - nhập khẩu, pha trộn – chế biến, kinh doanh, giao nhận than:

Than xuất khẩu: Năm 2021, ngoài các thị trường xuất khẩu than truyền thống như Hàn Quốc, Thái Lan, Indonesia, Đài Loan, Công ty đã mở rộng được một số thị trường mới là Úc và Ấn Độ. Sản lượng than xuất khẩu đạt 354 nghìn tấn, hoàn thành 118% kế hoạch năm. Kim ngạch xuất khẩu đạt xấp xỉ 44 triệu đô la Mỹ.

Than nhập khẩu: Do một số những lý do như vào đầu năm 2021 lượng than tồn kho còn cao, từ giữa năm trở đi giá than trên thế giới liên tục biến động và tăng cao nên TKV không có kế hoạch nhập khẩu than để phục vụ công tác chế biến, pha trộn cung cấp cho các nhà máy nhiệt điện. Trong năm 2021 Công ty chỉ thực hiện 02 hợp đồng nhập khẩu than với số lượng 163 nghìn tấn cho đơn vị ngoài ngành.

Than pha trộn: Trong năm 2021, công tác pha trộn than để cung cấp cho các nhà máy nhiệt điện gặp một số khó khăn nhất định như dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trên cả nước khiến một số địa phương phải thực hiện giãn cách, ảnh hưởng đến công tác sản xuất và giao than. Thêm vào đó, nhiệt điện Duyên Hải nhiều lần có công văn tạm dừng nhận than của TKV từ các kho trung chuyển trong đó có Coalimex. Sản lượng than pha trộn năm 2021 đạt 314 nghìn tấn, hoàn thành kế hoạch năm 2021. ✓

Than kinh doanh nội địa: Do nhận định chưa thể thực hiện công tác nhập khẩu than nên ngay từ đầu năm, Ban giám đốc đã chỉ đạo các phòng ban tích cực tìm kiếm thêm các lĩnh vực kinh doanh khác và tập trung đẩy mạnh công tác kinh doanh than nội địa để bù đắp một phần doanh thu do không thể thực hiện công tác nhập khẩu than theo đúng kế hoạch. Sản lượng kinh doanh than nội địa năm 2021 đạt gần 450 nghìn tấn, hoàn thành tốt kế hoạch được giao.

Công tác giao nhận than: Công ty thực hiện tốt công tác giao nhận than cho nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 1 và một phần Vĩnh Tân 2, sản lượng than giao nhận đạt 4,2 triệu tấn tương đương 94% kế hoạch năm.

2.2 - Nhập khẩu- kinh doanh cung ứng thiết bị-vật tư:

Dịch Covid -19 diễn biến phức tạp gây ảnh hưởng đến tiến độ giao hàng, lắp đặt, chi phí vận chuyển tăng cao, thêm vào đó là sự cạnh tranh giữa các đơn vị cùng làm thương mại, kế hoạch đầu tư, mua sắm tại các đơn vị trong ngành giảm. Năm 2021, doanh thu kinh doanh VTTB đạt 734 tỷ đồng, kim ngạch nhập khẩu đạt gần 8,94 triệu USD, cơ bản hoàn thành kế hoạch năm.

2.3- Xuất khẩu lao động:

Thị trường Nhật Bản – thị trường nhận lao động chính của Công ty - tạm dừng nhận lao động nước ngoài từ tháng 02/2021 do dịch Covid-19. Vì vậy số lượng lao động xuất cảnh năm 2021 chỉ đạt 81 lao động. Trong thời gian thị trường tạm dừng hoạt động, Công ty vẫn tiếp tục thực hiện công tác quản lý người lao động đang làm việc tại nước ngoài và các công tác chuẩn bị khác để không bị động khi thị trường mở cửa lại.

2.4- Kinh doanh cho thuê văn phòng:

Năm 2021 công tác kinh doanh cho thuê văn phòng tiếp tục là lĩnh vực chịu ảnh hưởng nặng nề nhất từ dịch Covid-19. Trong suốt thời gian diễn ra dịch bệnh, Công ty luôn chỉ đạo Ban quản lý Tòa nhà phải thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn theo đúng quy định, đồng thời cũng đồng hành cùng Ban quản lý đưa ra những phương án hỗ trợ khách thuê khắc phục khó khăn, duy trì hoạt động. Đến hết 31/12, tỷ lệ cho thuê văn phòng tại 33 Tràng Thi đạt 80,1% và tại 29-31 Đinh Bộ Lĩnh đạt 89,70% diện tích cho thuê. Công tác bảo dưỡng duy tu tòa nhà, công tác an ninh, PCCC và chăm sóc khách hàng thực hiện đúng định kỳ nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ, giữ vững và tăng số lượng khách hàng thuê.

2.5 Công tác kinh doanh khác

Công ty đã tích cực tìm ra những hướng đi mới nhằm bù đắp phần doanh thu thiếu hụt do công tác nhập khẩu than của TKV cung cấp cho công tác chế biến pha trộn chưa được triển khai theo kế hoạch, Công ty đã thực hiện xuất khẩu hơn 10.000 tấn phôi thép cho đối tác Trung Quốc, kim ngạch xuất khẩu đạt giá trị 5,7 triệu USD.

2.6- Công tác quản lý và các hoạt động khác:

Trong năm 2021, Công ty đã ban hành một số Quyết định, Quy chế và Quy định như: Quyết định giao khoán kế hoạch 2021 cho các đơn vị kinh doanh trong Công ty, các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2021; Quy chế kiểm toán nội bộ; Quy chế huy động vốn, sử dụng vốn và các sản phẩm tài chính Công ty CP XNK Than - Vinacomin; Quy chế công bố thông tin của Công ty; Quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ; Ban hành Kế hoạch phòng chống dịch Covid-19 và các phương án xử lý khi có trường hợp mắc Covid-19 tại Công ty.

Công ty đã hoàn thành Báo cáo quyết toán năm 2021 sau kiểm toán và công bố thông tin trên website của Công ty theo quy định của Ủy Ban chứng khoán; Tổ chức thành công cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

Tổ chức tiêm vắc xin phòng chống covid-19 cho toàn thể CBCNV, chăm lo đến đời sống và sức khỏe của CBCNV trong suốt thời gian dịch Covid-19 diễn biến phức tạp.

Tổ chức lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu qua mạng, đấu thầu cơ bản và đấu thầu nâng cao tại Công ty; tổ chức huấn luyện ATLĐ-VSLĐ cho cán bộ CNV trong Công ty; cử cán bộ tham gia các lớp học đào tạo do TKV tổ chức.

* Bên cạnh những khó khăn, thuận lợi, cùng với sự nỗ lực, chỉ đạo sâu sát của Ban lãnh đạo Công ty và sự quan tâm hỗ trợ của Tập đoàn, sự chia sẻ của bạn hàng trong và ngoài nước, năm 2021 Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu chính trong kế hoạch phối hợp kinh doanh đã ký với TKV: Giá trị sản xuất đạt 143 tỷ đồng hoàn thành 120% kế hoạch, lợi nhuận đạt 40 tỷ tương đương 134% kế hoạch, thu nhập bình quân của người lao động được đảm bảo.

PHẦN II: KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022

I- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Những khó khăn chính:

Với mục tiêu chung của Chính phủ và Tập đoàn TKV trong năm 2022 là: Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19, tập trung tận dụng tốt cơ hội để

thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế xã hội, đẩy mạnh các phong trào thi đua, lao động sản xuất, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu SXKD, Công ty Coalimex đã đánh giá tình hình thực tế để nhìn nhận những khó khăn sẽ gặp phải trong kinh doanh và từ đó đưa ra những biện pháp tháo gỡ, cụ thể như sau:

- Giá than nhập khẩu biến động khó lường và vẫn ở mức cao nên ảnh hưởng tới công tác nhập khẩu và pha trộn than.

- Công tác pha trộn than, giao nhận than không chỉ phụ thuộc vào nguồn than, kế hoạch lấy than của khách hàng mà còn phụ thuộc nhiều vào điều kiện thời tiết, thiên tai, biến đổi khí hậu...

- Công tác kinh doanh thiết bị-vật tư gặp nhiều khó khăn không chỉ do cạnh tranh giữa các đơn vị cùng làm thương mại mà còn do những quy định bất lợi trong luật đấu thầu.

- Đáp ứng nhu cầu than nhập khẩu pha trộn trong nước, Công ty đề ra mục tiêu đẩy mạnh nhập khẩu than trong quý II, tuy nhiên do giá than thế giới ở mức cao, giá trị mỗi tàu than nhập rất lớn nên Công ty gặp khó khăn về việc thu xếp vốn để nhập khẩu than.

- Tình hình chiến sự giữa Nga và Ukraina diễn biến khó lường gây ảnh hưởng đến giao dịch và thanh toán quốc tế.

2. Những thuận lợi chính:

- Công ty được Tập đoàn tin tưởng giao nhiệm vụ nhập khẩu 1,5 triệu tấn than để cung cấp cho các đơn vị liên kết với TKV, các địa bàn đã được TKV phân công.

- Công tác kinh doanh than nội địa được duy trì và phát triển.

- Công ty tiếp tục thực hiện giao nhận than cho nhà máy nhiệt điện theo phân công của TKV.

- Mở rộng loại than pha trộn để giao vào điện, tăng sản lượng thực hiện than pha trộn năm, thực hiện công tác tuyển rửa nâng cấp than bán tự doanh.

- Thị trường Nhật Bản – thị trường nhận lao động chính của Công ty đã mở cửa trở lại từ ngày 01/03/2022.

- Công ty có quan hệ tốt với các bạn hàng; có uy tín đối với các ngân hàng và các tổ chức tài chính trong việc thu xếp vốn.

- Công ty được đánh giá là một công ty có thế mạnh về kinh doanh xuất nhập khẩu, có đội ngũ lao động nhiệt tình năng động, được đào tạo bài bản, có chuyên môn nghiệp vụ vững, có nhiều kinh nghiệm, sự nỗ lực và tinh thần đoàn kết là nhân tố quan trọng tạo nên thắng lợi.

Một số các chỉ tiêu chính năm 2022 như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2022
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.500
2	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	155
3	Lợi nhuận	Tỷ đồng	36
4	Thu nhập tiền lương b/q ¹	tr.đ/ng/th	18.740
5	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	%	dự kiến tối thiểu 9%

II- CÁC GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH CHÍNH

1. Lĩnh vực xuất - nhập khẩu, chế biến – kinh doanh- giao nhận than

Xuất khẩu than: Chủ động thường xuyên trao đổi với bạn hàng, giữ vững các đối tác truyền thống và tìm kiếm mở rộng thị trường mới. Phân đấu đạt 300 nghìn tấn than xuất khẩu các loại năm 2022.

Nhập khẩu than: Mục tiêu của Công ty năm 2022 là tập trung chủ động tăng cường công tác nhập khẩu than. Cập nhật liên tục thông tin giá than trên thị trường thế giới, nhu cầu nhập than của các đơn vị trong, ngoài ngành để kịp thời thực hiện các hợp đồng nhập khẩu than. Hoàn thành kế hoạch nhập khẩu 1,5 triệu tấn than (trong đó 1,355 triệu tấn cung cấp cho các đơn vị pha trộn trong ngành và 145 nghìn tấn Công ty tự pha trộn). Tích cực tìm kiếm thêm những khách hàng, hợp đồng ngoài địa bàn, đơn vị TKV đã phân công.

Công tác pha trộn-chế biến than: Tiếp tục triển khai và tăng cường công tác quản trị đối với than pha trộn theo đúng các hướng dẫn của TKV về công tác pha trộn. Phân đấu đạt 600 nghìn tấn than pha trộn loại 5b.10 (200 nghìn tấn) và 6a.10 (300 nghìn tấn) theo kế hoạch đầu năm, đồng thời đăng ký mở rộng thêm loại than pha trộn 5a.10 (100 nghìn tấn) để giao cho các nhà máy nhiệt điện theo hợp đồng TKV ký với khách hàng. Tìm kiếm nguồn than nhập khẩu phù hợp, nâng cao tỷ lệ sử dụng than trong nước trong pha trộn với mục tiêu giảm giá thành, đảm bảo đúng tiêu chuẩn than giao cho nhiệt điện đã ký. Cập nhật thường xuyên kế hoạch giao than pha trộn của TKV để có kế hoạch pha trộn than cung cấp cho các nhà máy điện.

Công tác kinh doanh than nội địa: Tìm kiếm những khách hàng mới, địa bàn mới để nâng cao sản lượng than kinh doanh nội địa, phân đấu sản lượng than kinh doanh nội địa đạt 570 nghìn tấn, hoàn thành kế hoạch được giao. 2

Công tác giao nhận than: Thực hiện tốt công tác giao nhận than và các nghĩa vụ trong hợp đồng, hoàn thành mục tiêu 4,5 triệu tấn than giao nhận năm 2022.

2. Lĩnh vực nhập khẩu thiết bị - vật tư

Phấn đấu kinh doanh thiết bị-vật tư đạt 100% GTSX kế hoạch các đơn vị đăng ký. Tăng cường kinh doanh mua bán trong nước để tăng doanh thu, lợi nhuận. Giữ vững khách hàng, mặt hàng truyền thống đồng thời tích cực làm việc với các nhà cung cấp lớn, uy tín để khai thác thêm một số mặt hàng mới, có tính độc quyền, có giá cạnh tranh và mang lại lợi nhuận cao. Phấn đấu đưa Coalimex trở thành đại lý của khách hàng tại thị trường Việt Nam. Nghiên cứu phương án thành lập kho cung cấp vật tư thiết yếu góp phần nâng cao GTSX, đẩy mạnh giao dịch với các khách hàng tiềm năng để nhập kinh doanh, ủy thác.

Có các giải pháp phù hợp để thu hồi tiền hàng trước và đúng hạn để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và an toàn vốn.

3. Lĩnh vực xuất khẩu lao động

Làm tốt công tác chuẩn bị, đào tạo đưa lao động đi làm việc tại Nhật Bản. Chấp hành đúng các yêu cầu của đối tác, quy định của nước sở tại. Giữ quan hệ tốt với khách hàng và nắm bắt thông tin đầy đủ, kịp thời để có thể giữ vững và nâng cao số lượng lao động xuất khẩu. Khai thác hiệu quả đầu tư cải tạo tại trung tâm đào tạo Yên Viên.

4. Lĩnh vực cho thuê văn phòng

Đưa ra các giải pháp phù hợp theo từng thời điểm nhằm hỗ trợ khách hàng và giữ vững tỷ lệ cho thuê hiện có, đồng thời tìm kiếm cơ hội tăng diện tích cho thuê. Chuẩn bị các phương án khi khách thuê cũ phải giải thể do dịch Covid 19; Tích cực tiếp thị, quảng cáo để tìm kiếm khách hàng mới thay thế cho do khách hàng hết hạn hợp đồng và lấp đầy diện tích còn trống. Thực hiện bảo dưỡng, duy tu tòa nhà đúng định kỳ, tăng cường công tác quản lý kỹ thuật nhằm bảo đảm chất lượng cho thuê, tránh để xảy ra sự cố nghiêm trọng ảnh hưởng đến an toàn chất lượng kinh doanh văn phòng.

5. Công tác quản lý

Xây dựng kế hoạch cụ thể hoàn thành mục tiêu kếp phòng chống dịch và ổn định sản xuất kinh doanh.

Cần tăng cường quan hệ với các ngân hàng đáp ứng kịp thời vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh với chi phí vốn hợp lý.

Theo dõi chặt chẽ và phối hợp với các phòng kinh doanh đảm bảo thu hồi tiền hàng đúng hạn, không phát sinh nợ kéo dài, tăng cường công tác luân chuyển dòng tiền, đảm bảo an toàn vốn.

Kiểm soát việc xuất hóa đơn đối với các mặt hàng nhập khẩu có yêu cầu về kiểm định nhập khẩu.

Tăng cường công tác quản lý, đề cao ý thức tiết kiệm chi phí để nâng cao lợi nhuận, phân đầu hoàn thành các mục tiêu trong kế hoạch phối hợp kinh doanh năm 2022 Công ty đã ký với TKV.

Đầu tư về khoa học công nghệ, từng bước chuyển đổi số trong các lĩnh vực kỹ thuật cơ bản, quản lý tài chính, quản lý vật tư, khoán quản trị chi phí... tiến tới quản lý doanh nghiệp theo kinh tế số.

Tiếp tục soạn thảo và sửa đổi các quy định, quy chế phù hợp với mô hình hoạt động SXKD chung của Công ty và phù hợp với các quy định, quy chế của Tập đoàn.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Nguyễn Thanh Hải